

Số -NQ/ĐU

Xuân Trường, ngày tháng 5 năm 2026

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ

Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý nhà nước về đất đai, môi trường trên địa bàn xã Xuân Trường

Xã Xuân Trường có diện tích khoảng 33,29 km², dân số trên 71.600 người; địa bàn rộng, sau sáp nhập hành chính có nhiều biến động về sử dụng đất, khối lượng quản lý lớn, tính chất phức tạp. Thời gian qua, công tác quản lý nhà nước về đất đai, môi trường được cấp ủy, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và đạt một số kết quả tích cực. Công tác quản lý đất đai từng bước đi vào nề nếp; đã hoàn thành kiểm kê đất đai năm 2024, triển khai kế hoạch sử dụng đất năm 2025; tổ chức thực hiện Chiến dịch 90 ngày làm sạch cơ sở dữ liệu đất đai, đã thu thập, bàn giao 6.800 hồ sơ. Công tác khai thác nguồn lực từ đất đai đạt kết quả rõ nét; năm 2025 đấu giá thành công 48 lô đất, thu trên 56 tỷ đồng. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng được triển khai đồng bộ, đã hoàn thành chi trả cho các dự án lớn với tổng kinh phí trên 355 tỷ đồng, tạo sự đồng thuận trong nhân dân. Công tác bảo vệ môi trường có chuyển biến; đã triển khai phân loại rác thải tại nguồn, tổ chức các hoạt động vệ sinh môi trường; tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn đạt trên 98% theo kế hoạch. Tổng thu ngân sách năm 2025 đạt 404.494 triệu đồng, trong đó thu tiền sử dụng đất đạt 56.971 triệu đồng, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác quản lý đất đai, môi trường trên địa bàn xã vẫn còn một số tồn tại, hạn chế: việc phát hiện, xử lý vi phạm về đất đai có thời điểm chưa kịp thời, thiếu kiên quyết; vẫn còn tồn tại các trường hợp giao đất, bán đất trái thẩm quyền và tự ý chuyển mục đích sử dụng đất không đúng quy định. Cơ sở dữ liệu đất đai còn nhiều bất cập, chưa đồng bộ, hiện còn 1.156 thửa đất cần hoàn thiện thông tin và 7.544 thửa đất chưa có dữ liệu; một số đơn vị hành chính cũ chưa có bản đồ địa chính số, gây khó khăn trong công tác quản lý và cập nhật biến động. Công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn chậm, toàn xã còn 675 trường hợp chưa được cấp lần đầu và sau dồn điền đổi thửa còn 2.032 trường hợp chưa được cấp đổi. Công tác bảo vệ môi trường chưa thực sự bền vững, hiệu quả phân loại rác thải tại nguồn còn thấp. Đối với môi trường tại các cụm công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật về môi trường chưa được đầu tư đồng bộ; một số cụm công nghiệp chưa có hệ thống xử lý nước thải tập trung, còn xảy ra tình trạng xả thải chưa qua xử lý ra kênh, mương; việc thu gom, phân loại, xử lý chất thải rắn và chất thải nguy hại tại một số cơ sở chưa bảo

đảm quy định; phát sinh bụi, khí thải, tiếng ồn ảnh hưởng đến khu dân cư lân cận; công tác quản lý, giám sát môi trường còn gặp khó khăn do số lượng cơ sở sản xuất nhiều, quy mô nhỏ, phân tán. Bên cạnh đó, sự phối hợp giữa các bộ phận có thời điểm chưa chặt chẽ; năng lực, trình độ của một bộ phận cán bộ, công chức còn hạn chế, ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế trên chủ yếu là do công tác lãnh đạo, chỉ đạo có thời điểm chưa quyết liệt; việc kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên; năng lực tham mưu của một bộ phận cán bộ còn hạn chế; công tác phối hợp chưa đồng bộ. Bên cạnh đó, hệ thống chính sách, pháp luật đất đai có nhiều thay đổi; khối lượng công việc lớn trong bối cảnh triển khai nhiều dự án; ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân chưa cao.

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy Đảng đối với công tác quản lý đất đai, môi trường; xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên, nhằm giữ vững kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm phát triển bền vững.

2. Quản lý đất đai phải đúng quy hoạch, kế hoạch, đúng pháp luật, công khai, minh bạch; gắn với phát triển kinh tế – xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; coi đất đai là nguồn lực quan trọng cho phát triển.

3. Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai là khâu đột phá; triển khai trên nền tảng chuyển đổi số, bảo đảm dữ liệu “đúng – đủ – sạch – sống – thống nhất – dùng chung”, phục vụ hiệu quả quản lý và nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

4. Bảo vệ môi trường là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; kết hợp tuyên truyền với kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm; lấy phòng ngừa là chính, không để phát sinh điểm nóng.

5. Phát huy trách nhiệm người đứng đầu; gắn kết quả thực hiện với đánh giá, xếp loại; đồng thời tăng cường công khai, minh bạch và giám sát của Nhân dân.

6. Tổ chức thực hiện phải bám sát thực tiễn, có trọng tâm, lộ trình cụ thể, phân công rõ trách nhiệm, bảo đảm tính khả thi, gắn với cải cách hành chính và chuyển đổi số.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng nhằm tạo chuyển biến rõ nét, toàn diện trong công tác quản lý nhà nước về đất đai, môi trường trên địa bàn xã; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, sử dụng đất đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, bền vững; chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời vi phạm; cải thiện chất lượng môi trường sống ở khu dân cư, khu sản xuất, các tuyến kênh, sông, đường giao thông; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng xã Xuân Trường phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn năm 2026

Hoàn thành rà soát, chuẩn hóa, xây dựng và đưa vào vận hành cơ sở dữ liệu đất đai theo Kế hoạch của tỉnh; trong đó hoàn thành xây dựng dữ liệu đối với 7.544 thửa đất chưa có dữ liệu và chuẩn hóa 1.156 thửa đất cần hoàn thiện, bảo đảm tiêu chí “đúng – đủ – sạch – sống”.

Phấn đấu đến hết năm 2026, cơ bản toàn bộ thửa đất được quản lý trên hệ thống số, được cập nhật kịp thời; nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo hướng giảm thời gian, giảm hồ sơ giấy, tăng thực hiện trên môi trường điện tử.

Tăng cường quản lý, khai thác hiệu quả nguồn lực đất đai, kiểm soát chặt chẽ sử dụng đất, hạn chế phát sinh vi phạm; duy trì tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn đạt 98,1%.

b) Giai đoạn 2027 – 2030

Hoàn thiện, vận hành ổn định cơ sở dữ liệu đất đai; bảo đảm 100% thửa đất được quản lý, cập nhật, chỉnh lý biến động kịp thời trên hệ thống số.

Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác nguồn lực đất đai gắn với phát triển kinh tế – xã hội, thu hút đầu tư; cơ bản khắc phục tồn tại, không để phát sinh vi phạm phức tạp.

Nâng cao chất lượng bảo vệ môi trường theo hướng bền vững; duy trì và nâng cao hiệu quả phân loại rác thải tại nguồn; kiểm soát chặt chẽ các nguồn thải, đặc biệt tại các cụm công nghiệp; bảo đảm tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn duy trì ở mức cao.

Xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu chuyên đổi số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt và tổ chức thực hiện

Các cấp ủy, chi bộ, cơ quan, đơn vị cần quán triệt sâu sắc vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác quản lý đất đai, môi trường; xác định đây là nội dung trọng tâm trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Đảng ủy xã tập trung lãnh đạo xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện nghị quyết; định kỳ nghe báo cáo, cho ý kiến chỉ đạo đối với những nội dung phức tạp, những vụ việc nổi cộm, những vấn đề phát sinh trong thực tiễn.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện; lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý đất đai, môi trường làm một tiêu chí quan trọng trong đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân hàng năm. Đưa nội dung chấp hành pháp luật về đất đai, môi trường vào sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề, công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai

Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; quản lý chặt chẽ việc sử dụng đất theo đúng mục đích, đúng ranh giới, đúng quy định của pháp luật. Tập trung rà soát, cập nhật, chỉnh lý biến động đất đai kịp thời; khai thác hiệu quả kết quả của Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu đất đai, sớm hoàn thiện việc chuẩn hóa, số hóa hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đồng bộ, phục vụ quản lý lâu dài.

Nâng cao chất lượng công tác tham mưu, thẩm định, xác nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai; chú trọng bảo đảm đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền, thời hạn. Chủ động rà soát các trường hợp còn tồn tại, vướng mắc liên quan đến cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chỉnh lý hồ sơ địa chính, xác định nguồn gốc, hiện trạng sử dụng đất để tham mưu giải quyết kịp thời, đúng quy định, hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo.

Tăng cường quản lý, khai thác có hiệu quả nguồn lực đất đai, nhất là thông qua đấu giá quyền sử dụng đất; đồng thời bảo đảm chặt chẽ, công khai, minh bạch, không để xảy ra thất thoát, sai phạm. Trên cơ sở kết quả năm 2025 đã đấu giá thành công 48 lô đất với số tiền trên 56 tỷ đồng, cần tiếp tục tổ chức tốt công tác chuẩn bị quỹ đất, hạ tầng, hồ sơ pháp lý, tạo nguồn lực phục vụ đầu tư phát triển địa phương.

3. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng

Các dự án phát triển công nghiệp, hạ tầng, giao thông đang và sẽ triển khai trên địa bàn có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển của xã trong giai đoạn tới. Vì vậy, cần xác định công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng là nhiệm vụ trọng tâm, nhạy cảm, phức tạp, phải được lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, thống nhất, đúng pháp luật, công khai, dân chủ, khách quan, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân.

Sớm hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng đối với các dự án lớn như Khu công nghiệp Xuân Kiên giai đoạn 1, Cụm công nghiệp Xuân Tiến 2, các tuyến giao thông trọng điểm và các dự án khác trên địa bàn; phát huy kinh nghiệm, kết quả đã đạt được trong năm 2025 khi xã đã chi trả bồi thường, hỗ trợ cho hàng nghìn lượt hộ dân với tổng kinh phí rất lớn. Cùng với đó, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, đối thoại, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người dân; giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc ngay từ cơ sở, không để phát sinh điểm nóng, khiếu kiện phức tạp kéo dài.

4. Tăng cường công tác bảo vệ môi trường, xây dựng cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp bảo vệ môi trường; lấy khu dân cư, thôn xóm, các tuyến đường, kênh sông, khu vực công cộng làm địa bàn trọng tâm để tổ chức triển khai. Duy trì và nâng cao chất lượng thực hiện Đề án thu gom và xử lý rác thải, các mô hình phân loại rác tại nguồn, xử lý rác hữu cơ tại hộ gia đình; chấn chỉnh tình trạng thực hiện hình thức, đối phó, thiếu thường xuyên.

Tăng cường kiểm tra việc thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt, rác thải sản xuất, kinh doanh; nâng cao hiệu quả vệ sinh môi trường kênh sông, lề đường giao

thông, khu dân cư, khu vực công cộng. Tiếp tục duy trì có nền nếp “Ngày Chủ nhật xanh – sạch – đẹp”, các đợt ra quân tổng vệ sinh môi trường; gắn nội dung bảo vệ môi trường với xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa, thôn văn hóa, khu dân cư kiểu mẫu.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các thôn, xóm trong vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia bảo vệ môi trường; xây dựng các mô hình tự quản về môi trường; kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân thực hiện tốt; đồng thời phê bình, xử lý các trường hợp vi phạm, thiếu trách nhiệm.

5. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, chính quyền đối với việc chấp hành pháp luật về đất đai, môi trường, đê điều, công trình thủy lợi. Chủ động phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời ngay từ đầu, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành vi phạm lớn, không để xảy ra tình trạng buông lỏng quản lý hoặc né tránh trách nhiệm.

Đối với các hành vi vi phạm đất đai, môi trường, hành lang đê điều, hành lang thoát lũ, công trình thủy lợi phải được xử lý nghiêm theo quy định; đồng thời xem xét trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan nếu để xảy ra vi phạm kéo dài, chậm phát hiện, chậm xử lý hoặc xử lý không dứt điểm. Công khai kết quả xử lý đối với những vụ việc điển hình nhằm tăng tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

6. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số

Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác đất đai, môi trường, tiếp công dân, giải quyết đơn thư. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ có tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân đúng mực, khách quan, tận tụy, chuyên nghiệp, hạn chế gây phiền hà, những nhiễu.

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp trong giải quyết các thủ tục liên quan đến đất đai. Tiếp tục ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, chữ ký số, hồ sơ điện tử, cơ sở dữ liệu đất đai, hệ thống báo cáo số để phục vụ chỉ đạo, điều hành và giải quyết công việc nhanh chóng, chính xác, minh bạch. Kết quả cải cách hành chính và chuyển đổi số năm 2025 của xã là nền tảng quan trọng để tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý trong lĩnh vực này.

7. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và phát huy vai trò giám sát của nhân dân

Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đất đai, môi trường theo hướng thiết thực, dễ hiểu, dễ tiếp cận, phù hợp với từng nhóm đối tượng. Kết hợp tuyên truyền qua hội nghị, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt đoàn thể, hệ thống truyền thanh, nền tảng số và các hình thức trực quan tại cơ sở.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ hòa giải ở cơ sở, các thôn, xóm trong tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành pháp luật;

kịp thời nắm bắt dư luận xã hội, tiếp nhận, phản ánh các vụ việc phát sinh. Khuyến khích nhân dân tham gia giám sát, phát hiện, phản ánh các hành vi vi phạm trong quản lý, sử dụng đất đai và bảo vệ môi trường; qua đó góp phần xây dựng nền quản lý dân chủ, công khai, minh bạch, sát thực tiễn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết trong toàn Đảng bộ.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt, tuyên truyền nội dung Nghị quyết; cụ thể hóa thành các chương trình hành động, kế hoạch thực hiện cụ thể phù hợp, bảo đảm đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

2. Ủy ban nhân dân xã xây dựng đề án, kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Nghị quyết với lộ trình, nhiệm vụ, giải pháp rõ ràng, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; chủ động huy động, bố trí và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, bảo đảm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp Nghị quyết đã đề ra.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã tăng cường công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia thực hiện Nghị quyết.

4. Ban Xây dựng Đảng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, quán triệt, phổ biến sâu rộng Nghị quyết đến toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong xã.

5. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã tăng cường kiểm tra, giám sát công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót, xử lý các vi phạm (nếu có), bảo đảm Nghị quyết được triển khai đồng bộ, hiệu quả.

6. Văn phòng Đảng ủy xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã; kịp thời tham mưu điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn; tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết Nghị quyết theo quy định.

Nghị quyết này được phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- BTV Tỉnh ủy (để b/c);
- TT HĐND, UBND xã;
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ xã;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể;
- Các chi bộ trực thuộc Đảng ủy;
- Lưu VP Đảng ủy.

T/M ĐẢNG ỦY

BÍ THƯ

Trịnh Văn Hoàng